

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế cuộc đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN QUẢNG TRỊ

Căn cứ Bộ luật Dân sự số ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-ĐGTS ngày 07/10/2025 của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị về Phân công nhiệm vụ, quyền hạn của Lãnh đạo, Đấu giá viên, Chuyên viên, kế toán và nhân viên giúp việc đấu giá tài sản Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 36/HĐ-QSDD ngày 26/3/2026 giữa Phòng Kinh tế xã Nam Trạch và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của bộ phận nghiệp vụ đấu giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cuộc đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Người có tài sản đấu giá: Phòng Kinh tế xã Nam Trạch. Địa chỉ: Xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận nghiệp vụ, hành chính, các tổ chức, cá nhân có liên quan và những người tham gia đấu giá căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công đấu giá tài sản quốc gia;
- UBND xã Nam Trạch;
- Phòng Kinh tế xã Nam Trạch;
- Niêm yết tại: UBND xã Nam Trạch, Phòng Kinh tế xã Nam Trạch, Trung tâm DV ĐGTS.
- Lưu VT, HSDG.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thanh Minh

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

(Kèm theo Quyết định số 691/QĐ-ĐGTS ngày 27/3/2026 của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị)

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định trình tự, thủ tục đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Thông tin về tài sản đấu giá

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

- Tổng diện tích đất ở các thửa đất: 11.285,2m².
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
- Vị trí, diện tích, giá khởi điểm của từng thửa đất: *(Có phụ lục chi tiết kèm theo).*

- Tổng giá khởi điểm: 56.893.344.000 đồng *(Bằng chữ: Năm mươi sáu tỷ tám trăm chín mươi ba triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).*

(Giá khởi điểm các thửa đất đưa ra đấu giá chưa bao gồm lệ phí trước bạ, phí, lệ phí và các chi phí khác phục vụ cho việc kê khai đăng ký quyền sử dụng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước).

2. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản:

Các thửa đất đưa ra đấu giá nói trên được thực hiện theo các Quyết định sau:

- Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND huyện Bố Trạch về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn khu vực thôn Nhân Đức và thôn Nhân Quang xã Nhân Trạch. Địa điểm; Xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;

- Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Chủ tịch UBND xã Nam Trạch về việc giao quản lý đất để thực hiện nhiệm vụ đấu giá QSDĐ tại khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Chủ tịch UBND xã Nam Trạch về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 83 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của Chủ tịch UBND xã Nam Trạch về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 83 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của Chủ tịch UBND xã Nam Trạch về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của Chủ tịch UBND xã Nam Trạch về việc phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị;

- Thông báo số 534/QĐ-KT ngày 24/3/2026 của Phòng Kinh tế xã Nam Trạch về việc thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;

- Quyết định số 538/QĐ-KT ngày 25/3/2026 của Trưởng phòng Kinh tế xã Nam Trạch về việc phê duyệt kết quả lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị,

- Bản đồ chỉnh lý địa chính xã Nhân Trạch, 10-944 560 - tờ số 1.

Tình trạng các thửa đất trên đã được giải phóng mặt bằng, không có tranh chấp, đủ điều kiện để tổ chức đấu giá theo quy định.

Khi người đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất thuộc các khu vực đất nói trên phải chấp nhận tình trạng cơ sở hạ tầng hiện có. Trường hợp diện tích, kích thước cạnh của thửa đất theo bản chỉnh lý địa chính không trùng với bản đồ quy hoạch chi tiết thì thực hiện việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá theo bản chỉnh lý địa chính đã được duyệt.

3. Nơi có tài sản: Xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Đối tượng, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Đối tượng:

Cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy định của Luật đất đai, pháp luật về đấu giá tài sản và Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã Nam Trạch về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 83 thửa đất

ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

2. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện sau:

a) Có phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị, cam kết trả ít nhất bằng giá khởi điểm đã được thông báo, sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch khi trúng đấu giá; hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về hồ sơ; nộp tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá trong thời gian quy định.

b) Phải có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

c) Chấp hành tốt pháp luật về đất đai, phương án đấu giá đã được phê duyệt; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá;

d) Người ký phiếu đăng ký tham gia đấu giá phải tự mình thực hiện toàn bộ thủ tục để hoàn thiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá và chỉ duy nhất người này được tham dự Phiên đấu giá trừ trường hợp có văn bản ủy quyền hợp lệ;

đ) Không thuộc các đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá.

3. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c Khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

e) Người bị xử lý vi phạm nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 3 Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai.

3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Người đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc trực tiếp nộp hồ sơ đăng tham gia đấu giá hợp lệ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị. Người đăng ký tham gia đấu giá có thể lựa chọn hình thức nộp hồ sơ là bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu.

a) Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm có:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị: Nộp 01 phiếu đăng ký cho tất cả các thửa đất đăng ký (Bản gốc).

- Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác (còn thời hạn sử dụng) của người đăng ký tham gia đấu giá và của vợ/chồng (nếu có), giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân được cơ quan thẩm quyền cấp hoặc ảnh chụp từ phần mềm VneID (mang theo VneID để đối chiếu).

- + Trường hợp địa chỉ thường trú thể hiện tại Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác) không đúng với địa chỉ thường trú thực tế thì nộp thêm ảnh chụp thẻ Căn cước điện tử trên phần mềm VNeID.

- + Trường hợp đã kết hôn nhưng người tham gia đấu giá muốn tài sản mang riêng tên mình thì phải có văn bản thỏa thuận/cam kết về việc xác nhận tài sản riêng được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận theo quy định của pháp luật.

- Phong bì đựng phiếu và phiếu trả giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị phát hành.

- Chứng từ nộp tiền đặt trước, hóa đơn tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá nộp trong thời hạn quy định.

b) Trường hợp ủy quyền:

- Trường hợp ủy quyền cho người khác đăng ký, trả giá và làm các thủ tục liên quan phải có văn bản ủy quyền có chứng nhận hợp lệ kèm theo bản sao giấy tờ tùy thân của người được ủy quyền.

- Không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với thửa đất mà mình cũng là người tham gia đấu giá thửa đất đó;

- Không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một thửa đất.

Điều 4. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiền đặt trước:

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

a) Mức thu: Từ 100.000 đồng/hồ sơ/thửa đất đến 200.000 đồng/hồ sơ/thửa đất, tùy theo giá khởi điểm của từng thửa đất. *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm thu tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá của người đăng ký tham gia đấu giá và xuất hóa đơn tiền mua hồ sơ hợp lệ theo quy định của pháp luật.

b) Phương thức, địa điểm thu tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị, số tài khoản: 1047234603 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình.

2. Tiền đặt trước tham gia đấu giá:

a) Mức thu: Từ 20% đến 25% giá khởi điểm của thửa đất đăng ký. *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

b) Phương thức thu tiền đặt trước: Người tham gia đấu giá nộp tiền vào tài khoản số 1264686868 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Quảng Bình (Vietcombank).

c) Phương thức xử lý khoản tiền đặt trước:

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho Phòng Kinh tế xã Nam Trạch trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc buổi công bố giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại tiết 3 điểm b khoản 24 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu

giá, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị không được sử dụng tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vào bất kỳ mục đích nào khác, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Người tham gia đấu giá không được nhận lại khoản tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

+ Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

+ Bị tước quyền tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 10 Quy chế này;

+ Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 7 Quy chế này;

+ Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 8 Quy chế này;

+ Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

Điều 5. Thời gian, địa điểm thực hiện các thủ tục đấu giá

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá, bỏ phiếu trả giá (Thực hiện trong giờ hành chính các ngày làm việc):

- Tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị: Từ 07 giờ 30 phút ngày 30/3/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 20/4/2026.

- Tại trụ sở UBND xã Nam Trạch: Từ 07 giờ 30 phút ngày 16/4/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 20/4/2026.

2. Thời gian, địa điểm nộp tiền đặt trước:

- Thời gian: Từ 07 giờ 30 phút ngày 30/3/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 20/4/2026.

- Tiền đặt trước được nộp vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị, số tài khoản 1264686868 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Quảng Bình (Vietcombank).

- Hướng dẫn ghi nội dung: “*Tên người tham gia đấu giá*” nộp tiền đặt trước TGDG tại xã Nam Trạch.

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày 07/4/2026 đến ngày 09/4/2026 tại vị trí thửa đất đưa ra đấu giá. Khách hàng có nhu cầu liên hệ Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị - số điện thoại 02323 827779 (gặp Đấu giá viên Thanh Nhân) để sắp xếp, bố trí thời gian đi xem tài sản.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá: Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 23/4/2026 tại trụ sở UBND xã Nam Trạch.

Điều 6. Hình thức, phương thức đấu giá, bước giá, cách thức đấu giá, quy định về phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp.

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

3. Bước giá và việc áp dụng bước giá:

a) Cuộc đấu giá có áp dụng bước giá: Bước giá là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

b) Bước giá áp dụng từ vòng trả giá đầu tiên. Giá trả ghi trong phiếu trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm hoặc muốn trả cao hơn thì phải trả cao hơn ít nhất theo bước giá quy định.

c) Bước giá:

- Từ 10 triệu đồng trở lên: Đối với những thửa đất có giá khởi điểm từ 500 triệu đến dưới 1 tỷ đồng;

- Từ 20 triệu đồng trở lên: Đối với những thửa đất có giá khởi điểm từ 1 tỷ đồng trở lên.

4. Cách thức đấu giá:

a) Sau khi đã nghiên cứu kỹ hồ sơ thửa đất và Quy chế cuộc đấu giá, tại thời điểm nộp phiếu trả giá, người tham gia đấu giá hoàn tất thủ tục đăng ký, mua hồ sơ tham gia đấu giá (*chỉ ghi số lượng thửa, không ghi kí hiệu thửa đất*) và được nhận phiếu trả giá, được hướng dẫn về cách ghi phiếu, thời hạn nộp phiếu trả giá và buổi công bố giá; được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị giới thiệu các thửa đất đưa ra đấu giá, thông báo giá khởi điểm, bước giá, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá, người đấu giá trực tiếp ghi các nội dung vào phiếu trả giá.

b) Tại thời điểm bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu, người tham gia đấu giá phải hoàn tất các thủ tục đăng ký, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiền đặt trước.

c) Quy định về cách ghi phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phong bì đựng phiếu trả giá và phiếu trả giá:

- Người tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm và trực tiếp ghi các nội dung vào phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phong bì đựng phiếu trả giá và phiếu trả giá.

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá chỉ ghi thông tin của người tham gia đấu giá, không ghi thông tin về tài sản đấu giá (*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá và các tổ chức, cá nhân khác không được quyền biết trước về số người và thông tin về người nộp phiếu trả giá đối với từng thửa đất cụ thể cho đến khi công khai kết quả đấu giá*).

- Phiếu trả giá: Phải điền đầy đủ, chính xác các thông tin trên phiếu trả giá gồm:

+ Họ và tên, số căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác) của người tham gia đấu giá.

+ Thông tin của thửa đất, tờ bản đồ, diện tích, giá khởi điểm (bằng số) theo Phụ lục chi tiết kèm theo Quy chế này.

+ Giá trả bằng số và bằng chữ.

+ Ký và ghi rõ họ tên người trả giá.

+ Phiếu trả giá được bọc bằng giấy trắng kim loại màu bạc hoặc chất liệu bảo mật khác rồi bỏ vào phong bì đựng phiếu, dán kín và người trả giá ký niêm phong tại mép của phong bì đựng phiếu, nộp cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị để được bỏ vào thùng phiếu.

- Phong bì đựng phiếu trả giá: Phải điền đầy đủ thông tin họ tên, số căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác), địa chỉ của người tham gia đấu giá, ngày, tháng, năm viết phong bì đựng phiếu trả giá, ký và ghi rõ họ tên, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu.

Người tham gia đấu giá được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ có xác nhận của Đấu giá viên về việc đã bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu.

d) Rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá:

- Người đã đăng ký tham gia đấu giá mà chưa bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu thì được rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá đã thông báo.

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá đã bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu thì không được rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Khi đủ điều kiện rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thì phải rút hết tất cả hồ sơ đã đăng ký tham gia đấu giá.

- Người rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước nhưng không được hoàn trả lại tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá.

5. Quy định về phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ:

a) Phiếu trả giá hợp lệ là những phiếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Về hình thức: Do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị phát hành, có dấu treo của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị trên phiếu; phải được bỏ trong phong bì, có chữ ký của người trả giá tại mép dán của phong bì đựng phiếu; không được sửa chữa, tẩy xóa; mỗi phong bì đựng phiếu chỉ được bỏ một phiếu trả giá.

- Về nội dung:

+ Phải ghi đầy đủ, chính xác các nội dung trên phong bì đựng phiếu và phiếu trả giá, có đầy đủ chữ ký và họ tên của người trả giá, họ tên trong phiếu phải trùng với họ tên ngoài phong bì đựng phiếu và trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

+ Thừa đất đăng ký tương ứng với số tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá đã nộp ghi trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

+ Số tiền ghi trong phiếu (giá trả) phải bằng giá khởi điểm hoặc muốn trả cao hơn thì phải trả cao hơn ít nhất theo bước giá quy định, được ghi rõ ràng bằng số và bằng chữ, không sai lệch giữa bằng số và bằng chữ, đơn vị tính là Việt Nam đồng.

+ Phiếu trả giá chỉ viết cùng một màu mực; không viết mực màu đỏ.

b) Phiếu trả giá không hợp lệ bao gồm: là phiếu không đảm bảo một trong các điều kiện của phiếu trả giá hợp lệ nêu trên; người tham gia đấu giá đã bỏ phiếu trả giá nhưng không tham gia phiên đấu giá; người tham gia đấu giá chưa nộp tiền đặt trước, chưa nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá hoặc nộp không đủ cho thừa đất đăng ký.

Trường hợp tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ chỉ đủ cho 01 thừa đất hoặc một số thừa đất, không đủ cho tất cả các thừa đất đã bỏ phiếu trả giá thì chỉ được công nhận là phiếu trả giá hợp lệ cho số thừa đất tương ứng đã nộp đủ tiền theo thứ tự công bố kết quả từng thừa đất của đấu giá viên.

- Phong bì đựng phiếu trả giá không có phiếu trả giá bên trong thì phiếu trả giá đó được coi là không hợp lệ.

- Mỗi cá nhân đăng ký tham gia đấu giá chỉ được bỏ một phiếu trả giá cho một thừa đất đăng ký. Trường hợp bỏ hai phiếu trả giá trở lên cho cùng một thừa đất thì tất cả các phiếu trả giá đó đều không hợp lệ.

- Các trường hợp phong bì đựng phiếu trả giá được xác định là không hợp lệ và không được xem xét kết quả trả giá: Không điền đầy đủ các thông tin trên phong bì đựng phiếu trả giá; Không có các chữ ký của người trả giá tại các mép

dán của phong bì đựng phiếu; Phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá; Phong bì đựng phiếu trả giá của người tham gia đấu giá chưa nộp tiền đặt trước cho thửa đất đăng ký.

Điều 7. Trình tự, thủ tục đấu giá

1. Trình tự, thủ tục niêm phong thùng phiếu, niêm phong kết thúc việc bỏ phiếu trả giá:

a) Niêm phong thùng phiếu trước khi bỏ phiếu: Thùng phiếu được sử dụng trong đấu giá QSDĐ phải được niêm phong theo đúng quy định, lưu giữ bằng hình ảnh, được lập thành văn bản có xác nhận của các thành phần tham gia ký, đóng dấu của đơn vị tổ chức hành nghề đấu giá, dán vào thùng phiếu để niêm phong và bảo quản theo chế độ bảo mật cụ thể:

+ Giấy niêm phong phải được đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị, có chữ ký của các thành phần mời tham gia và được dán vào thùng phiếu, ổ khóa và phong bì đựng chìa khóa thùng phiếu để niêm phong,

+ Trước thời hạn nộp phiếu trả giá 01 ngày làm việc, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị mời đại diện: UBND xã Nam Trạch, Phòng Kinh tế xã Nam Trạch, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị cùng tham gia niêm phong thùng phiếu.

+ Số lượng: Sử dụng 02 thùng phiếu:

- Thùng phiếu số 01 được sử dụng để nhận phiếu trả giá của người đăng ký tham gia đấu giá tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị.

- Thùng phiếu số 02 được sử dụng để nhận phiếu trả giá của người đăng ký tham gia đấu giá tại trụ sở UBND xã Nam Trạch.

b) Niêm phong kết thúc việc bỏ phiếu trả giá:

- Đến thời điểm kết thúc nộp phiếu trả giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị mời đại diện: UBND xã Nam Trạch, Phòng Kinh tế xã Nam Trạch, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị và đại diện người đã nộp phiếu trả giá cùng tham gia niêm phong đóng thùng phiếu để xác nhận kết thúc việc bỏ phiếu. Người tham gia nộp phiếu được quyền tham dự để giám sát việc niêm phong đóng thùng phiếu khi hết thời hạn bỏ phiếu. Trường hợp đến thời điểm kết thúc bỏ phiếu trả giá mà không có người nào đăng ký tham gia đấu giá thì không tiến hành niêm phong.

Số lượng người tham gia đấu giá được lập danh sách và được lưu giữ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị theo chế độ mật chỉ công khai tại buổi công bố giá đã trả.

2. Trình tự, thủ tục tổ chức buổi công bố giá:

a) Những người được tham gia buổi công bố giá đã trả: Đấu giá viên, thành viên tổ giúp việc phiên đấu giá, đại diện UBND xã Nam Trạch, Phòng Kinh tế xã Nam Trạch, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị và người có xác nhận đã bỏ phiếu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị và giấy tờ chứng minh đã nộp tiền đặt trước để tham gia phiên đấu giá.

b) Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành theo trình tự sau đây:

- Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Đọc Quy chế cuộc đấu giá; Giới thiệu từng tài sản đấu giá; Nhắc lại mức giá khởi điểm; Phát số cho người tham gia đấu giá; Thông báo bước giá; Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ.

- Đấu giá viên thực hiện trình tự, thủ tục mở niêm phong thùng phiếu và phong bì đựng phiếu trả giá như sau:

- + Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời đại diện UBND xã Nam Trạch, Phòng Kinh tế xã Nam Trạch, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong thùng phiếu và mở thùng phiếu.

- + Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời đại diện: UBND xã Nam Trạch, Phòng Kinh tế xã Nam Trạch, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phiếu trả giá; tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá.

- + Đấu giá viên phải công bố phiếu trả giá từng thửa đất theo thứ tự tại Quyết định đấu giá QSDĐ của UBND xã Nam Trạch: Số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, phiếu trả giá cao nhất trong số các phiếu hợp lệ và công bố người có phiếu trả giá cao nhất trong số các phiếu hợp lệ là người trúng đấu giá.

c) Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất và hợp lệ thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất và hợp lệ không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Việc tổ chức đấu giá tiếp được thực hiện đấu giá bằng hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại buổi công bố giá (bỏ phiếu 01 vòng duy nhất). Cụ thể như sau:

- Giá khởi điểm để đấu giá tiếp là giá cao nhất đã trả.
- Bước giá, việc áp dụng bước giá được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Quy chế này.
- Cách thức ghi phiếu trả giá theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 6 Quy chế này.

Trường hợp khi tổ chức đấu giá tiếp nếu tất cả các phiếu trả giá đều không hợp lệ hoặc trong tất cả các phiếu trả giá chỉ có 01 phiếu trả giá hợp lệ thì không công nhận kết quả trúng đấu giá. Thửa đất đó coi như đấu giá không thành.

d) Trường hợp trong quá trình đấu giá, nếu có tình huống phát sinh ngoài các quy định tại quy chế cuộc đấu giá thì đấu giá viên điều hành phiên đấu giá trao đổi với Phòng Kinh tế xã Nam Trạch ngay tại buổi công bố giá để xử lý các tình huống phù hợp.

đ) Kết quả kiểm phiếu và người trúng đấu giá của từng thửa đất một được công bố ngay tại buổi công bố giá. Phiên đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành theo quy định. Diễn biến của buổi công bố giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại buổi công bố giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành buổi công bố giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá. Biên bản được đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị.

e) Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Điều 8. Rút lại giá đã trả

Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận bị truất quyền tham dự buổi công bố giá.

Điều 9. Từ chối kết quả trúng đấu giá

Sau khi đấu giá viên điều hành buổi công bố giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại buổi công bố giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước

ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kê chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Trường hợp giá liền kê cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kê không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 10. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia buổi công bố giá;

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại buổi công bố giá;

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

6. Tham dự buổi công bố giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

7. Rút lại giá đã trả quy định tại Điều 8 Quy chế này.

8. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Đối với các trường hợp vi phạm trong phòng đấu giá, người điều hành có quyền tạm dừng buổi công bố giá để lập biên bản xử lý vi phạm và mời người vi phạm rời khỏi phòng đấu giá.

Điều 11. Các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất không thành

1. Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;

2. Tất cả những người đã đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không tham dự buổi công bố giá;

3. Tại buổi công bố giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;

4. Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và buổi công bố giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;

5. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 7 Quy chế này;

6. Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 8 Quy chế này mà không có người trả giá tiếp;

7. Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 9 Quy chế này;

8. Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá;

9. Có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia buổi công bố giá hoặc có nhiều người tham gia buổi công bố giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ.

Điều 12. Thời hạn, phương thức nộp tiền trúng đấu giá

1. Thời hạn nộp tiền sử dụng đất: Người được công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm nộp số tiền sử dụng đất còn lại vào ngân sách nhà nước theo thông báo của Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

- Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người trúng đấu giá phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo.

- Chậm nhất 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người trúng đấu giá phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo.

2. Kể từ thời điểm công bố kết quả trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thông báo của Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị thì sau thời hạn phải hoàn thành việc nộp tiền, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm thông báo đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai trình Chủ tịch UBND xã Nam Trạch hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc, khoản tiền đặt trước được nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

3. Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt (Việt Nam đồng) hoặc chuyển khoản.

4. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của người trúng đấu giá vào tài khoản của Phòng Kinh tế xã Nam Trạch trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Điều 13. Thời hạn, địa điểm chuyển hồ sơ liên quan đến cuộc đấu giá, phê duyệt kết quả trúng đấu giá

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị thông báo bằng văn bản kết quả đấu giá tài sản cho Phòng Kinh tế xã Nam Trạch.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị hoàn thiện hồ sơ đấu giá gồm: Danh sách người đăng ký tham gia đấu giá, Biên bản chốt số lượng hồ sơ tham gia đấu giá, Biên bản đấu giá, Biên bản kết thúc đấu giá, Phiếu trả giá kèm hồ sơ cá nhân của người trúng đấu giá, Thông báo trúng đấu giá, các hồ sơ liên quan đến nội dung đăng công khai thông tin đấu giá và chuyển cho Phòng Kinh tế xã Nam Trạch để Phòng Kinh tế xã Nam Trạch trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

3. Địa điểm bàn giao: Phòng Kinh tế xã Nam Trạch; Địa chỉ: xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

4. Sau khi nhận được hồ sơ kết quả đấu giá của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Phòng Kinh tế có nhiệm vụ tham mưu UBND xã Nam Trạch ban hành Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá QSDĐ theo quy định của pháp luật. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất bằng văn bản cho người đã trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 14. Giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá

Sau khi đã nhận được thông báo của cơ quan thuế về việc người trúng đấu giá đã hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, Phòng Kinh tế có trách nhiệm tham mưu thực hiện thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Quy chế này làm cơ sở để Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị, các tổ chức, cá nhân có liên quan và những người tham gia đấu giá thực hiện trong việc đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Ngoài các quy định tại quy chế này, tổ chức, cá nhân tham gia cuộc đấu giá tài sản phải thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 52, đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; Điện thoại: 02323.827779) để xem xét, giải quyết./.

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG TRỊ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC CHI TIẾT

Quyền sử dụng đất đối với 47 thửa đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị.

(Kèm theo Quy chế cuộc đấu giá tài sản ban hành kèm Quyết định số 691/QĐ-ĐGTS ngày 27/3/2026 của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị)

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
1	51	1	260,4	1.499.904.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
2	52	1	265,2	1.272.960.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
3	53	1	262	1.257.600.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
4	54	1	258,7	1.241.760.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
5	55	1	255,6	1.226.880.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
6	56	1	233,7	1.346.112.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
7	57	1	224,6	1.293.696.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
8	58	1	216,7	1.040.160.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
9	59	1	214,1	1.027.680.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
10	60	1	237,9	1.141.920.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
11	61	1	234,6	1.126.080.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
12	62	1	223,4	1.286.784.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
13	63	1	233,9	1.347.264.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
14	64	1	221	1.060.800.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
15	65	1	217,8	1.045.440.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
16	66	1	214,6	1.030.080.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
17	67	1	211,4	1.014.720.000	240.000.000	20.000.000	200.000	

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
18	68	1	200,2	1.153.152.000	240.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
19	69	1	216,5	1.247.040.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
20	70	1	220,6	1.058.880.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
21	71	1	216,6	1.039.680.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
22	72	1	212,6	1.020.480.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
23	73	1	208,7	1.001.760.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
24	74	1	204,7	982.560.000	240.000.000	10.000.000	100.000	
25	75	1	216	1.244.160.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
26	148	1	244,8	1.410.048.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
27	149	1	254	1.219.200.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
28	150	1	255,2	1.224.960.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
29	151	1	256,4	1.230.720.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
30	152	1	257,5	1.236.000.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
31	153	1	258,7	1.241.760.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
32	154	1	259,9	1.247.520.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
33	155	1	287,2	1.378.560.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
34	156	1	288,7	1.385.760.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
35	157	1	290,1	1.392.480.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
36	158	1	313,3	1.804.608.000	400.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
37	170	1	234,7	1.351.872.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
38	171	1	252,3	1.211.040.000	300.000.000	20.000.000	200.000	
39	172	1	247,1	1.186.080.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
40	173	1	241,9	1.161.120.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
41	174	1	236,7	1.136.160.000	240.000.000	20.000.000	200.000	

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích (m²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
42	175	1	231,6	1.111.680.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
43	176	1	248,7	1.193.760.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
44	177	1	242,5	1.164.000.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
45	178	1	236,1	1.133.280.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
46	179	1	229,9	1.103.520.000	240.000.000	20.000.000	200.000	
47	180	1	236,4	1.361.664.000	300.000.000	20.000.000	200.000	2 mặt tiền
Tổng 47 thửa đất			11.285,2	56.893.344.000				